

M, ngày 20 tháng 6 năm 2018

Số: 97/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1988

Bị đơn: Chị Vũ Ngọc A, sinh năm 1991

Đều có địa chỉ tại: Khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn H và chị Vũ Ngọc A
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh Bùi Văn H và chị Vũ Ngọc A có 01 con chung là Bùi Anh T, sinh ngày 08/01/2009. Anh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Vũ Ngọc A không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với anh Bùi Văn H.

* Về tài sản chung và các khoản nợ chung: không có.

* Về án phí: Anh Bùi Văn H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001091 ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại anh H số tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Viện kiểm sát tp M;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh